

Số: /QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Thọ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính Phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3978/QĐ- BVHTTDL ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2020 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 631/QĐ-BVHTTDL ngày 04/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 632/QĐ-BVHTTDL ngày 04/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 19/TTr-SVHTTDL ngày 04/3/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Thọ - đã được chuẩn hóa (Chi tiết tại Phụ lục I, II kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế các Quyết định sau:

1. Quyết định số 618/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Thọ;

2. Quyết định số 2633/QĐ-UBND ngày 28/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và thực hiện Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KS TTHC, VPCP;
- Bộ VH,TT&DL (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP (Ô. Bảo);
- Công TTĐT tỉnh;
- TT Phục vụ HCC tỉnh;
- Chuyên viên: NC1, VX2;
- Lưu: VT, NC5.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Quang

Phục lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND TỈNH, CHỦ TỊCH UBND TỈNH PHÚ THỌ

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
A	VĂN HÓA					
I	Lĩnh vực Di sản Văn hóa					
1	Thủ tục Cấp phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009; 3. Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa; 4. Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04/01/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
2	Thủ tục Cấp giấy phép khai quật khảo cổ	03 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555	Không	3	1. Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009; 3. Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa; 4. Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04/01/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; 5. Quyết định số 86/2008/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quy chế thăm dò, khai quật khảo cổ.
II Lĩnh vực Điện ảnh						
1	Thủ tục cấp Giấy phép phổ biến phim (- Phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình do cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc xuất khẩu; - Cấp Giấy phép phổ biến phim truyện khi năm trước liền kề các cơ sở điện ảnh	15 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Mức thu phí thẩm định: 1. Phim thương mại: a. Phim truyện: - Độ dài trên 100 phút (1 tập phim): 3.600.000 đ, trong đó: độ dài từ 101 – 150 phút tính thành 1,5 tập; độ dài từ 151 – 200 phút tính thành 02 tập); b. Phim ngắn: - Độ dài đến 60 phút: 2.200.000 đ (trong đó: Độ dài từ 61 phút trở lên	3	1. Luật Điện ảnh số 62/2006/QH11 ngày 29/6/2006; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh số 31/2009/QH12 ngày 18/6/2009; 3. Nghị định số 54/2010/NĐ-CP ngày 21/5/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện ảnh ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh ngày 18/6/2009; 4. Thông tư số 11/2011/TT-BVHTTDL ngày 19/9/2011 hướng dẫn thực hiện một số quy định liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực điện ảnh; 5. Quyết định số 49/2008/QĐ-BVHTTDL ngày 09/7/2008 về Ban hành Quy chế thẩm định và cấp giấy phép phổ biến phim; 6. Thông tư số 289/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	thuộc địa phương đáp ứng các điều kiện: + Sản xuất ít nhất 10 phim truyện nhựa được phép phổ biến; + Nhập khẩu ít nhất 40 phim truyện nhựa được phép phổ biến)			thu như phim truyện) 2. Phí phi thương mại: a. Phim truyện: - Độ dài đến 100 phút (1 tập phim): 2.400.000 đ, trong đó: độ dài từ 101 - 150 phút tính thành 1,5 tập; độ dài từ 151 – 200 phút tính thành 02 tập) b. Phim ngắn: - Độ dài đến 60 phút: 1.600.000 đ, trong đó: độ dài từ 61 phút trở lên thu như phim truyện) <i>* Ghi chú: Mức thu quy định trên đây là mức thu thẩm định lần đầu. Trường hợp kịch bản phim và phim có nhiều vấn đề phức tạp phải sửa chữa để thẩm định lại thì các lần sau thu bằng 50% mức thu tương ứng trên đây.</i>		thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực điện ảnh.
2	Thủ tục cấp Giấy phép phổ	15 ngày làm việc kể từ ngày	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính	1. Phim thương mại a. Phim truyện	3	1. Luật Điện ảnh số 62/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	biên phim có sử dụng hiệu ứng đặc biệt tác động đến người xem phim (do các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu)	nhận đủ hồ sơ hợp lệ	công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	- Độ dài đến 100 phút (1 tập phim): 3.600.000 đ (trong đó: độ dài từ 101 - 150 phút tính thành 1,5 tập; độ dài từ 151 - 200 phút tính thành 02 tập) b. Phim ngắn: - Độ dài đến 60 phút: 2.200.000 đ (trong đó: Độ dài từ 61 phút trở lên thu như phim truyện) <i>2. Phim phi thương mại</i> a. Phim truyện - Độ dài đến 100 phút (1 tập phim): 2.400.000 đ (trong đó: độ dài từ 101 - 150 phút tính thành 1,5 tập; độ dài từ 151 - 200 phút tính thành 02 tập) b. Phim ngắn: - Độ dài đến 60 phút: 1.600.000 đ (trong đó: Độ dài từ 61 phút trở lên thu như phim truyện) <i>Ghi chú: Mức thu quy định trên đây là mức thẩm định lần đầu. Trường hợp</i>		2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh số 31/2009/QH12 ngày 18/6/2009; 3. Nghị định số 54/2010/NĐ-CP ngày 21/5/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện ảnh ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh ngày 18/6/2009; 4. Thông tư số 11/2011/TT-BVHTTDL ngày 19/9/2011 hướng dẫn thực hiện một số quy định liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực điện ảnh; 5. Quyết định số 49/2008/QĐ-BVHTTDL ngày 09/7/2008 về Ban hành Quy chế thẩm định và cấp giấy phép phổ biến phim; 6. Thông tư số 289/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực điện ảnh.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
				<i>kịch bản phim và phim có nhiều vấn đề phức tạp phải sửa chữa để thẩm định lại thì các lần sau thu bằng 50% mức thu tương ứng trên đây.</i>		
III Lĩnh vực Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm						
1	Thủ tục Cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp phải có ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật; 2. Thông tư số 01/2018/TT-BVHTTDL ngày 18/01/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều tại Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013 của Chính phủ.
2	Thủ tục Cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn	Không	3	Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 07/7/2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			3. Dịch vụ Bưu chính công ích			
3	Thủ tục cấp Giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh
4	Thủ tục cấp Giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật
5	Thủ tục cấp Giấy phép triển lãm mỹ thuật (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ	Không	3	Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			
IV	Lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn					
1	Thủ tục Tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật Trung ương)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	* Trường hợp thu phí, mức thu cụ thể như sau: - 1.500.000 đ/50 phút; - 2.000.000 đ/51 phút đến 100 phút; - 3.000.000 đ/101 phút đến 150 phút; - 3.500.000 đ/151 phút đến 200 phút; - 5.000.000 đ/từ 201 phút trở lên. (Mức thu/ Độ dài thời gian của một chương trình Biểu diễn nghệ thuật) * Trường hợp miễn phí: Miễn phí thẩm định chương trình biểu diễn đối với chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại cấp	2	1. Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn; 2. Thông tư số 288/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định chương trình nghệ thuật biểu diễn; phí thẩm định nội dung chương trình trên băng, đĩa, phần mềm và trên vật liệu khác.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
				quốc gia theo quy định tại Thông tư số 288/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.		
2	Thủ tục Tổ chức cuộc thi, liên hoan trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	2	Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn.
3	Thủ tục Tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến:	Không	2	Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			
V	Lĩnh vực Văn hóa cơ sở					
1	Thủ tục Đăng ký tổ chức lễ hội cấp tỉnh	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ UBND tỉnh có trách nhiệm thẩm định	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	4	Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2019 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội.
2	Thủ tục Thông báo tổ chức lễ hội cấp tỉnh	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	4	Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2019 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội.
3	Thủ tục công nhận lại “Cơ quan đạt chuẩn	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	4	Thông tư số 08/2014/TT-BVHTTDL ngày 24/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự,

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”	sơ hợp lệ	Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			thủ tục xét và công nhận “cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”
VI Lĩnh vực Quảng cáo						
1	Thủ tục cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	3.000.000 đ/Giấy phép	3	1. Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 ngày 21/6/2012; 2. Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo; 3. Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL ngày 06/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quảng cáo và Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ; 4. Thông tư số 165/2016/TT-BTC ngày 25/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam.
2	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP	1.500.000 đ/Giấy phép	3	1. Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 ngày 21/6/2012; 2. Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt nam		Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			3. Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL ngày 06/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quảng cáo và Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ; 4. Thông tư số 165/2016/TT-BTC ngày 25/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam. 5. Thông tư số 35/2018/TT-BVHTTDL ngày 19/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2012/TT-BVHTTDL, Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL, Thông tư số 11/2014/TT-BVHTTDL, và Thông tư số 04/2016/TT-BVHTTDL của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
3	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của Doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	1.500.000 đ/Giấy phép.	3	1. Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 ngày 21/6/2012; 2. Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo; 3. Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL ngày 06/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quảng cáo và Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ; 4. Thông tư số 165/2016/TT-BTC ngày

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
						25/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam.
VII	Lĩnh vực Thư viện					
1	Thủ tục Thông báo thành lập đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập và thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	2	1. Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21/11/2019. 2. Nghị định 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện. 3. Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.
2	Thủ tục Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	2	1. Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21/11/2019; 2. Nghị định 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện.; 3. Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam					
3	Thủ tục Thông báo chấm dứt hoạt động đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ chức cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	2	1. Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21/11/2019; 2. Nghị định 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện; 3. Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.
VIII Lĩnh vực Gia đình						
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	4	1. Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 02/2007/Qh12 ngày 21/11/2007; 2. Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04/02/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật, phòng chống bạo lực gia đình năm 2009; 3. Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
						viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình; 4. Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010
2	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	4	1. Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 02/2007/QH12 ngày 21/11/2007; 2. Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04/02/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật, phòng chống bạo lực gia đình năm 2009; 3. Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình; 4. Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010
3	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	4	1. Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 02/2007/QH12 ngày 21/11/2007; 2. Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	hợp lệ	Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			04/02/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật, phòng chống bạo lực gia đình năm 2009; 3. Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình; 4. Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010
4	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	4	1. Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 02/2007/QH12 ngày 21/11/2007; 2. Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04/02/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật, phòng chống bạo lực gia đình năm 2009; 3. Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
						phòng, chống bạo lực gia đình; 4. Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010
5	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	4	1. Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 02/2007/Qh12 ngày 21/11/2007; 2. Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04/02/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2009; 3. Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình; 4. Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010
6	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP	Không	4	1. Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 02/2007/QH12 ngày 21/11/2007; 2. Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04/02/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	phòng, chống bạo lực gia đình (thâm quyền của UBND cấp tỉnh)		Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			Phòng chống bạo lực gia đình năm 2009; 3. Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình; 4. Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010
B	THẺ DỤC THỂ THAO					
I	Lĩnh vực thể thao					
1	Thủ tục đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	4	1. Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Thông tư số 16/2014/TT-BVHTTDL ngày 02/12/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành một số biểu mẫu thủ tục hành chính trong lĩnh vực thể dục, thể thao.
2	Thủ tục đăng cai giải thi đấu,	10 ngày làm việc kể từ ngày	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính	Không	4	1. Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	trận thi đấu thể thao thành tích cao khác do liên đoàn thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức	nhận đủ hồ sơ hợp lệ	công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Thông tư số 16/2014/TT-BVHTTDL ngày 02/12/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành một số biểu mẫu thủ tục hành chính trong lĩnh vực thể dục, thể thao.
3	Thủ tục đăng cai Giải thi đấu, trận thi đấu do liên đoàn thể thao quốc gia hoặc liên đoàn thể thao quốc tế tổ chức hoặc đăng cai tổ chức	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	4	1. Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Thông tư số 16/2014/TT-BVHTTDL ngày 02/12/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành một số biểu mẫu thủ tục hành chính trong lĩnh vực thể dục, thể thao.
C	DU LỊCH					
I	Lĩnh vực Lữ hành					
1	Thủ tục công nhận điểm du lịch	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555	Không	3	1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 19/6/2017; 2. Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; 3. Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ VH,TT&DL quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			
2	Thủ tục công nhân khu du lịch cấp tỉnh	60 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 19/6/2017; 2. Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; 3. Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ VHTT&DL quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.

Phụ lục II

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH PHÚ THỌ

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 3 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
A	Văn hóa					
I	Lĩnh vực Di sản văn hóa					
1	Thủ tục Đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009; 3. Nghị định số 98/2010/NĐ-CP của Chính phủ ngày 21/9/2010 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa; 4. Thông tư số 07/2004/TT-BVHTT ngày 19/2/2004 của Bộ Văn hóa-Thông tin hướng dẫn trình tự, thủ tục đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; 5. Thông tư số 07/2011/TT-BVHTTDL ngày 07/6/2011 sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
2	Thủ tục cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ	Không	3	1. Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009; 3. Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	nguyên cứu sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương		ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa; 4. Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04/01/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
3	Thủ tục xác nhận đủ điều kiện được cấp Giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009; 3. Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa; 4. Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04/01/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
4	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề mua bán di sản, cổ vật, bảo vật quốc gia	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555	Không	3	1. Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009; 3. Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa; 4. Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04/01/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
5	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009; 3. Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh; 4. Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
6	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến:	Không	3	1. Luật Di sản văn hóa số 28/2001/ QH10 ngày 29/6/2001; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009; 3. Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.
7	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	4	1. Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009; 3. Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.
8	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp cấp lại do Chứng chỉ hết hạn sử dụng hoặc bị hỏng, bị mất hoặc bổ sung nội dung hành nghề)	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	4	1. Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009; 3. Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.
9	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần	Không	4	1. Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			3. Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; 4. Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
10	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	- 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp Giấy chứng nhận hành nghề hết hạn sử dụng hoặc bị hư hỏng; - 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp Giấy chứng nhận hành nghề bị mất hoặc bổ sung nội dung hành nghề.	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	4	1. Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009; 3. Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh. 4. Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
II	Lĩnh vực Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm					
1	Thủ tục tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần	Không	3	1. Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật; 2. Thông tư số 01/2018/TT-BVHTTDL ngày

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	mỹ thuật (thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)		Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			18/01/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết thi hành một số điều tại Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật.
2	Thủ tục cấp Giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật; 2. Nghị định số 11/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến yêu cầu nộp bản sao giấy tờ có công chứng, chứng thực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
3	Thủ tục cấp Giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	- 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với triển lãm có nội dung thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành văn hóa, thể thao và du lịch; - 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	Nghị định số 23/2019/NĐ-CP ngày 26/02/2019 của Chính phủ về hoạt động triển lãm.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
		trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành văn hóa, thể thao và du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp.				
4	Thủ tục cấp Giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	- 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với triển lãm có nội dung thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành văn hóa, thể thao và du lịch; - 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành văn hóa,	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	Nghị định số 23/2019/NĐ-CP ngày 26/02/2019 của Chính phủ về hoạt động triển lãm

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
		thể thao và du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp.				
5	Thủ tục cấp lại Giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	- 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với triển lãm có nội dung thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành văn hóa, thể thao và du lịch; - 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành văn hóa, thể thao và du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp.	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	Nghị định số 23/2019/NĐ-CP ngày 26/02/2019 của Chính phủ về hoạt động triển lãm
6	Thủ tục cấp lại Giấy phép tổ chức triển lãm	- 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính	Không	3	Nghị định số 23/2019/NĐ-CP ngày 26/02/2019 của Chính phủ về hoạt động triển lãm

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	hợp lệ đối với triển lãm có nội dung thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành văn hóa, thể thao và du lịch; - 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành văn hóa, thể thao và du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp.	công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			
7	Thủ tục Thông báo tổ chức triển lãm do tổ chức ở địa phương hoặc cá nhân tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	- 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với triển lãm có nội dung thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành văn hóa, thể thao và du lịch. - 15 ngày làm	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn	Không	3	Nghị định số 23/2019/NĐ-CP ngày 26/02/2019 của Chính phủ về hoạt động triển lãm

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
		việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành văn hóa, thể thao và du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp.	3. Dịch vụ Bưu chính công ích			
III Lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn						
1	Thủ tục ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu	05 ngày làm việc kể từ nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	2	Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn (Mới ban hành)
IV Lĩnh vực Văn hóa cơ sở						
1	Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính	Phí thẩm định cụ thể như sau: - Tại khu vực thành	4	1. Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	doanh dịch vụ Karaoke cấp tỉnh	hợp lệ	công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	phố, thị xã trực thuộc tỉnh: + Từ 01 đến 03 phòng: 4.000.000 đ/Giấy; + Từ 04 đến 05 phòng: 6.000.000 đ/Giấy + Từ 06 phòng trở lên: 12.000.000 đ/Giấy. - Tại các khu vực các huyện: + Từ 01 đến 03 phòng: 2.000.000 đ/Giấy; + Từ 04 đến 05 phòng: 3.000.000 đồng/Giấy; + Từ 06 phòng trở lên: 6.000.000 đ/giấy.		2. Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07/01/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường.
2	Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Phí thẩm định và cấp phép: - Tại khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: 15.000.000 đ/Giấy; - Tại các khu vực các huyện: 10.000.000 đ/Giấy.	4	1. Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường; 2. Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07/01/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
3	Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ Karaoke cấp tỉnh	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	- Tại khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: Đối với trường hợp các cơ sở đã được cấp phép kinh doanh karaoke đề nghị tăng thêm phòng, mức thu phí thẩm định điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke là 2.000.000 đ/Phòng (tổng mức thu không quá 12.000.000 đ/giấy phép/lần thẩm định). - Tại khu vực các huyện: Đối với trường hợp các cơ sở đã được cấp phép kinh doanh karaoke đề nghị tăng thêm phòng, mức thu phí thẩm định điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke là 1.000.000 đ/Phòng (tổng mức thu không quá 6.000.000 đ/giấy	4	1. Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường; 2. Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07/01/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
				phép/lần thẩm định). - Đối với trường hợp thay đổi chủ sở hữu: 500.000 đ/ Giấy		
4	Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Đối với trường hợp thay đổi chủ sở hữu là 500.000 đ/ Giấy	4	1. Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. 2. Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07/01/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường.
5	Thủ tục Tiếp nhận hồ sơ Thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, bảng-rôn	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	4	1. Điều 29, Điều 30 của Luật quảng cáo ngày 21/6/2012; 2. Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo; 3. Khoản 2 Điều 9 của Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL ngày 06/12/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quảng cáo và Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ.
6	Thủ tục tiếp nhận Thông báo tổ chức	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính	Không	4	1. Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 ngày 21/6/2012; 2. Quyết định số 3634/QĐ-UBND ngày

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	đoàn người thực hiện quảng cáo	thông báo	công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực văn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
V	Lĩnh vực Hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế chuyên ngành văn hóa					
1	Thủ tục Cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	- 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Trường hợp phải xin ý kiến các Bộ, ngành khác: 10 ngày làm việc. - Trường hợp phải giám định văn hóa phẩm nhập khẩu: 12 ngày làm việc.	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh; 2. Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL ngày 16/7/2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc hướng dẫn Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ; 3. Thông tư số 22/2018/TT-BVHTTDL ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL ngày 16/7/2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
2	Thủ tục Giám định văn hóa phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của cá	- 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ; - Trong trường hợp đặc biệt: 15	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ	Không	4	1. Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh; 2. Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL ngày 16/7/2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	nhân, tổ chức cấp tỉnh	ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.	ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			lịch về việc hướng dẫn Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ; 3. Thông tư số 04/2016/TT-BVHTTDL ngày 29/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2012/TT-BVHTTDL; Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL; Thông tư số 88/2008/TT-BVHTTDL và Thông tư số 05/2013/TT-BVHTTDL; 4. Thông tư số 22/2018/TT-BVHTTDL ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL ngày 16/7/2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
3	Thủ tục Phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu cấp tỉnh	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	1. Đối với tác phẩm tạo hình, mỹ thuật ứng dụng, tranh: - Đối với 10 tác phẩm đầu tiên: 300.000 đ/TP/lần thẩm định. - Từ tác phẩm thứ 11 tới tác phẩm thứ 49: 270.000 đ/TP /lần thẩm định. - Từ tác phẩm thứ 50 trở đi: 240.000 đ/TP/lần thẩm định, tối đa không quá 15.000.000 đ 2. Đối với tác	3	1. Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; 2. Thông tư số 260/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định nội dung văn hóa phẩm xuất khẩu, nhập khẩu; 3. Thông tư số 26/2018/TT-BVHTTDL ngày 11/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
				phẩm nhiếp ảnh: - Đối với 10 tác phẩm đầu tiên: 100.000 đ/TP/lần thẩm định; - Từ tác phẩm thứ 11 tới tác phẩm thứ 49: 90.000 đ/ TP/ lần thẩm định. - Từ tác phẩm thứ 50 trở đi: 80.000 đ/TP/lần thẩm định.		thao và Du lịch.
4	Thủ tục Phê duyệt nội dung tác phẩm điện ảnh nhập khẩu cấp tỉnh	45 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	1. Phim thương mại: - Phim truyện: Độ dài đến 100 phút (1 tập phim): 3.600.000 đ/tập (Độ dài từ 101 - 150 phút tính thành 1,5 tập; Độ dài từ 151 - 200 phút tính thành 02 tập) - Phim ngắn: Độ dài đến 60 phút: 2.200.000 đ/tập (Độ dài từ 61 phút trở lên thu như phim truyện) 2. Phim phi thương mại: - Phim truyện: Độ dài đến 100 phút (1 tập phim):	3	1. Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; 2. Thông tư số 289/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực Điện ảnh; 3. Thông tư số 26/2018/TT-BVHTTDL ngày 11/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
				2.400.000 đ/tập (Độ dài từ 101 - 150 phút tính thành 1,5 tập, Độ dài từ 151 - 200 phút tính thành 02 tập) - Phim ngắn: Độ dài đến 60 phút: 1.600.000 đ/tập (Độ dài từ 61 phút trở lên thu như phim truyện)		
5	Thủ tục xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu cấp tỉnh	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	1. Mức thu phí thẩm định nội dung chương trình trên băng, đĩa, phần mềm và trên vật liệu khác như sau: a) Chương trình ca múa nhạc, sân khấu ghi trên băng đĩa: - Đối với bản ghi âm: 200.000 đ/1 block thứ nhất cộng (+) mức phí tăng thêm là 150.000 đ cho mỗi block tiếp theo (Một block có độ dài thời gian là 15 phút). - Đối với bản ghi hình: 300.000 đ/1 block thứ nhất cộng (+) mức phí	3	1. Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; 2. Thông tư số 288/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định chương trình nghệ thuật biểu diễn; phí thẩm định nội dung chương trình trên băng, đĩa, phần mềm và trên vật liệu khác; 3. Thông tư số 26/2018/TT-BVHTTDL ngày 11/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2014.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
				tăng thêm là 200.000 đ cho mỗi block tiếp theo (Một block có độ dài thời gian là 15 phút). b) Chương trình ghi trên đĩa nén, ổ cứng, phần mềm và các vật liệu khác: - Đối với bản ghi âm: + Ghi dưới hoặc bằng 50 bài hát, bản nhạc: 2.000.000 đ/chương trình; + Ghi trên 50 bài hát, bản nhạc: 2.000.000 đ/chương trình cộng (+) mức phí tăng thêm là 50.000 đ/bài hát, bản nhạc. Tổng mức phí không quá 7.000.000 đ/chương trình. - Đối với bản ghi hình: + Ghi dưới hoặc bằng 50 bài hát, bản nhạc: 2.500.000 đ/chương trình;		

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
				+ Ghi trên 50 bài hát, bản nhạc: 2.500.000 đ/chương trình cộng (+) mức phí tăng thêm là 75.000 đ/bài hát, bản nhạc. Tổng mức phí không quá 9.000.000 đ/chương trình. 2. Chương trình trên băng, đĩa, phần mềm và trên vật liệu khác; chương trình nghệ thuật biểu diễn sau khi thẩm định không đủ điều kiện cấp giấy phép thì không được hoàn trả số phí thẩm định đã nộp.		
VI	Lĩnh vực Quản lý sử dụng vũ khí, súng săn, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ					
1	Thủ tục cho phép tổ chức triển khai sử dụng vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thể thao, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ còn tính năng, tác dụng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập:	Không	4	1. Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BVHTTDL-BCA ngày 30/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ trưởng Bộ Công an quy định quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ làm đạo cụ hoặc để trưng bày, triển lãm trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật; 2. Thông tư số 30/2012/TT-BCA ngày 29/5/2012 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh quản lý, sử

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	được sử dụng làm đạo cụ		http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và Nghị định số 25/2012/NĐ-CP ngày 05/4/2012 quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; 3. Thông tư số 06/2015/TT-BVHTTDL ngày 08/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định trình tự, thủ tục tiếp nhận hồ sơ cấp Giấy phép mang vũ khí, công cụ hỗ trợ vào, ra khỏi lãnh thổ Việt Nam để trưng bày, triển lãm trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật; trình tự, thủ tục cho phép triển khai sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ làm đạo cụ.
VII	Lĩnh vực Gia đình					
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	Không quy định cụ thể	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	4	1. Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04/02/2009 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; 2. Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình.
2	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về chăm	Không quy định cụ thể	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	4	1. Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04/02/2009 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	sóc nạn nhân bạo lực gia đình		Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			2. Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình.
3	Thủ tục cấp Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	4	1. Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 02/2007/QH12 ngày 21/11/2007; 2. Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04/02/2009 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; 3. Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình; 4. Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010.
4	Thủ tục cấp lại Thẻ nhân viên chăm sóc nạn	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	4	1. Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 02/2007/QH12 ngày 21/11/2007; 2. Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	nhân bạo lực gia đình	hợp lệ	Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			04/02/2009 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; 3. Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình; 4. Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010.
5	Thủ tục cấp Thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	4	1. Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 02/2007/QH12 ngày 21/11/2007; 2. Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04/02/2009 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; 3. Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
						4. Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010.
6	Thủ tục cấp lại Thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	4	1. Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 02/2007/QH12 ngày 21/11/2007; 2. Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04/02/2009 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; 3. Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về thủ tục đăng ký hoạt động, giải thể cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; tiêu chuẩn của nhân viên tư vấn; cấp thẻ nhân viên tư vấn, chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn và tập huấn phòng, chống bạo lực gia đình; 4. Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010.
B	THẺ DỤC THỂ THAO					
I	Lĩnh vực Thể dục, Thể thao					
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần	Không	3	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; 2. Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	hoạt động thể thao		Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			3. Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; 4. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về ủy quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
2	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; 2. Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 3. Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; 4. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về ủy quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
3	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555	Không	4	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; 2. Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 3. Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	đổi nội dung ghi trong Giấy chứng nhận		2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; 4. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về ủy quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
4	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	4	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; 2. Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 3. Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; 4. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về ủy quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
5	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Đấu kiếm thể thao	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập:	Không	3	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; 3. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			Thể dục, thể thao; 4. Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao; 5. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về ủy quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
6	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; 3. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; 4. Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao; 5. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về ủy quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
7	Thủ tục cấp	07 ngày làm	1. Trực Tiếp:	Không	3	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu	việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trục tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; 3. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; 4. Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao; 5. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về ủy quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
8	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Leo núi thể thao	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trục Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trục tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; 3. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; 4. Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất,

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
						trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao; 5. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về ủy quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
9	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; 3. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; 4. Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao; 5. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về ủy quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
10	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP	Không	4	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	thao đổi với môn Yoga		Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			25/11/2015; 3. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; 4. Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao; 5. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về ủy quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
11	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; 3. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; 4. Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao; 5. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
						về uỷ quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
12	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; 3. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; 4. Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao; 5. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về uỷ quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
13	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập:	Không	3	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; 3. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			Thể dục, thể thao; 4. Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao; 5. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về ủy quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
14	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; 3. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; 4. Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao; 5. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về ủy quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
15	Thủ tục cấp	07 ngày làm	1. Trực Tiếp:	Không	4	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn	việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trục tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; 3. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; 4. Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao; 5. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về ủy quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
16	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billards&Snooker	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trục Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trục tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; 3. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; 4. Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất,

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
						trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao; 5. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về ủy quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
17	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; 3. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; 4. Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao; 5. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về ủy quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
18	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP	Không	3	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	thao đổi với môn Dù lượn và Điều bay		Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			25/11/2015; 3. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; 4. Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao; 5. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về ủy quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
19	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; 3. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; 4. Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao; 5. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
						về uỷ quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
20	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thẩm mỹ	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; 3. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; 4. Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao; 5. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về uỷ quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
21	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập:	Không	3	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; 3. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			Thể dục, thể thao; 4. Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao; 5. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về ủy quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
22	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	4	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; 3. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; 4. Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao; 5. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về ủy quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
23	Thủ tục cấp	07 ngày làm	1. Trực Tiếp:	Không	3	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân Sư Rồng	việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trục tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; 3. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; 4. Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao; 5. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về ủy quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
24	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ đạo thể thao giải trí	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trục Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trục tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; 3. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; 4. Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất,

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
						trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao; 5. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về ủy quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
25	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; 3. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; 4. Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao; 5. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về ủy quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
26	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP	Không	3	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	thao đổi với môn Võ cổ truyền, Vovinam		Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			25/11/2015; 3. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; 4. Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao; 5. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về ủy quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
27	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	4	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; 3. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; 4. Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao; 5. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
						về uỷ quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
28	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	4	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; 3. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; 4. Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao; 5. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về uỷ quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
29	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập:	Không	3	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; 3. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			Thể dục, thể thao; 4. Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao; 5. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về ủy quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
30	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bắn súng thể thao	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; 2. Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; 3. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; 4. Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao; 5. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về ủy quyền cấp giấy CN đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
C	DU LỊCH					

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực Lữ hành					
1	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	3.000.000 đ/Giấy phép (Mức thu từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/6/2021: 1.500.000 đ/ Giấy phép theo quy định tại Thông tư số 06/2017/TT-BTVHTTDL ngày 15/12/2017)	3	1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; 2. Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; 3. Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. 4. Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. 5. Thông tư số 13/2019/ TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 của BVHTTDL sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số: 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017; 6. Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2021.
2	Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh	05 ngày làm việc kể từ ngày	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính	1.500.000 đ/Giấy phép	3	1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	doanh dịch vụ lữ hành nội địa	nhận đủ hồ sơ hợp lệ	công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	(Mức thu từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/6/2021: 750.000 đ/ Giấy phép theo quy định tại Thông tư số 06/2017/TT-BTVHTTDL ngày 15/12/2017)		2. Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; 3. Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. 4. Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. 5. Thông tư số 13/2019/ TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 của BVHTTDL sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số: 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017; 6. Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2021.
3	Thủ tục cấp đổi Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP	2.000.000 đ/Giấy phép (Mức thu từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/6/2021: 1.000.000 đ/ Giấy	3	1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; 2. Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	<i>phép theo quy định tại Thông tư số 06/2017/TT-BTVHTTDL ngày 15/12/2017)</i>		3. Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. 4. Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. 5. Thông tư số 13/2019/ TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 của BVHTTDL sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số: 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017; 6. Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2021.
4	Thủ tục thu hồi Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến:	Không	3	1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; 2. Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	kinh doanh dịch vụ lữ hành		Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			
5	Thủ tục thu hồi Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp giải thể	- 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; - Sau 60 ngày, kể từ ngày đăng quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành, trường hợp không có khiếu nại, tố cáo liên quan đến nghĩa vụ đối với khách du lịch, cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch thì Sở Du lịch có văn bản gửi ngân hàng để doanh nghiệp được rút tiền ký quỹ.	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; 2. Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.
6	Thủ tục thu hồi Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến:	Không	3	1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; 2. Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			
7	Thủ tục chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; 2. Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam 3. Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ.
8	Thủ tục cấp Thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm	10 ngày kể từ ngày có kết quả kiểm tra	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	200.000 đ/Thẻ (Mức thu từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/6/2021: 100.000 đ/Thẻ theo quy định tại Thông tư số 06/2017/TT-BTVHTTDL ngày 15/12/2017)	4	1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; 2. Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. 3. Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. 4. Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 sửa đổi bổ sung một số điều của

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
						Thông tư 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017; 5. Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2021
9	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận khóa cấp nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế	10 ngày kể từ ngày kết thúc khóa cấp nhật kiến thức	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; 2. Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.
10	Thủ tục cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	- 07 ngày làm việc trong trường hợp nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện phù hợp với cam kết của Việt Nam trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. - 13 ngày làm	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn	3.000.000 đ/Giấy phép	3	1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; 2. Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. 3. Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
		việc trong trường hợp nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.	3. Dịch vụ Bưu chính công ích			4. Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam.
11	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyên địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	1.500.000 đ/Giấy phép	3	1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; 2. Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. 3. Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016; 4. Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
						dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam.
12	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	1.500.000 đ/Giấy phép	3	1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; 2. Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. 3. Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016; 4. Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam.
13	Thủ tục điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước	- 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện phù hợp với cam kết của Việt Nam trong các điều ước quốc	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập:	1.500.000 đ/Giấy phép	3	1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; 2. Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. 3. Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	ngoài	tế mà Việt Nam là thành viên; - 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ trong trường hợp việc điều chỉnh nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện dẫn đến Văn phòng đại diện có nội dung hoạt động không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.	http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016; 4. Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam.
14	Thủ tục gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến:	1.500.000 đ/Giấy phép	3	1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; 2. Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. 3. Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	lữ hành nước ngoài		Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			05/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016; 4. Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam.
15	Thủ tục cấp Thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	650.000 đ/Thẻ (Mức thu từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/6/2021: 325.000 đ/Thẻ theo quy định tại Thông tư số 06/2017/TT-BTVHTTDL ngày 15/12/2017)	4	1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; 2. Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. 3. Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. 4. Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017; 5. Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
						29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2021 (được sửa đổi, bổ sung)
16	Thủ tục cấp Thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	650.000 đ/Thẻ (Mức thu từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/6/2021: 325.000 đ/Thẻ theo quy định tại Thông tư số 06/2017/TT-BTVHTTDL ngày 15/12/2017)	4	1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; 2. Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. 3. Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. 4. Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017; 5. Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19. Có hiệu lực từ ngày

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
						01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2021
17	Thủ tục cấp đổi Thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, Thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	650.000 đ/Thẻ (Mức thu từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/6/2021: 325.000 đ/Thẻ theo quy định tại Thông tư số 06/2017/TT-BTVHTTDL ngày 15/12/2017)	4	1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; 2. Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. 3. Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. 4. Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017; 5. Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2021.
18	Thủ tục cấp lại Thẻ hướng dẫn viên du lịch	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP	- 650.000 đ/Thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế hoặc thẻ hướng dẫn viên du lịch	4	1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; 2. Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	nội địa; - 200.000 đ/Thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm. <i>(Mức thu từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/6/2021: - 325.000 đ/Thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế hoặc thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa;</i> - 100.000 đ/Thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm. <i>Theo quy định tại Thông tư số 06/2017/TT-BTVHTTDL ngày 15/12/2017)</i>		của Luật Du lịch. 3. Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. 4. Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017; 5. Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2021.
II	Lĩnh vực Dịch vụ Du lịch khác					
1	Thủ tục Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập:	1.000.000 đ/hồ sơ	3	1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; 2. Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. 3. Thông tư số 34/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định công nhận hạng cơ sở lưu trú du

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.
2	Thủ tục Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	1.000.000 đ/hồ sơ	3	1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; 2. Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. 3. Thông tư số 34/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.
3	Thủ tục Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	1.000.000 đ/hồ sơ	3	1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; 2. Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. 3. Thông tư số 34/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.
4	Thủ tục Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP	1.000.000 đ/hồ sơ	3	1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; 2. Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	lịch		Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			3. Thông tư số 34/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch. 4. Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.
5	Thủ tục Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	1.000.000 đ/hồ sơ	3	1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; 2. Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. 3. Thông tư số 34/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.
6	Thủ tục Công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1-3 sao đối với cơ sở lưu trú du lịch (khách sạn, biệt thự du lịch,	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Trực Tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555	- 1.500.000 đ/hồ sơ đề nghị công nhận hạng 1 sao, 2 sao; - 2.000.000 đ/hồ sơ đề nghị công nhận hạng 3 sao.	4	1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; 2. Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. 3. Thông tư số 34/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch)		2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.